TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SỐP CỘP
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh Phúc

Số: 01/2019/QĐST-VDS
Ngày 02/7/2019
V/v: Yêu cầu chấm dứt nuôi con nuôi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP, TỈNH SƠN LA

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

- Chủ tọa phiên họp: Ông Ứng Văn Cường - Thẩm phán

- Thư ký phiên họp: Ông Hà Văn Thiết - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên họp: Ông Mai Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 18/2019/TLST- VDS ngày 17 tháng 6 năm 2019 về yêu cầu "chấm dứt việc nuôi con nuôi theo Quyết định mở phiên họp số 16/2019/QĐPH-ST ngày 24 tháng 6 năm 2019

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Tòng Văn T, bà Lường Thị K
Cùng địa chỉ: Bản S, xã S, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La có mặt

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tòng Đức T – Sinh ngày 14/4/2006.
Nơi cư trú: Bản S, xã S, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lò Văn H, bà Lò Thị H
Cùng địa chỉ: Bản P, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La có mặt

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La nhận định:

Cháu Lò Văn T, sinh ngày 14 tháng 4 năm 2006 là con đẻ của ông Lò Văn H và bà Lò Thị H. Năm 2018 gia đình ông Tòng Văn T và bà Lường Thị K do không có con trai nên muốn nhận cháu Lò Văn T làm con nuôi. Vì vậy gia đình đã làm thủ tục để cháu Lò Văn T là con nuôi của ông Tòng Văn T và bà Lường Thị K theo giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 01/2018/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Sau khi có giấy chứng nhận nuôi con nuôi ông Tòng Văn T và bà Lường Thị K đã làm các thủ tục khai sinh lại cho con nuôi, chuyển họ con nuôi sang họ cha nuôi là Tòng Đức T. Đến năm 2019 gia đình ông Lò Văn H và bà Lò Thị H gặp biến cố nên mong muốn xin nhận lại cháu Tòng Đức T về làm con của gia đình. Ngày 07 tháng 6 năm 2019 cháu Tòng Đức T có đơn đề nghị với nguyện vọng muốn về chung sống cùng gia đình bố mẹ đẻ là Lò Văn H và Lò Thị H. Do vậy gia đình ông Tòng Văn T và bà Lường Thị K đã gặp gỡ gia đình ông Lò Văn H và bà Lò Thị H để nói chuyện và đi đến thống nhất là để cháu Tòng Đức T về làm con của gia đình ông Lò Văn H và bà Lò Thị H như trước đây. Vì vậy ông Tòng Văn T và bà Lường Thị K làm đơn xin yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với cháu Tòng Đức T để ông Lò Văn H và bà Lò Thị H thực hiện việc chuyển lại họ cho con đẻ để đảm bảo về giấy tờ về nhân thân cho cháu tránh việc thiệt thòi về các quyền lợi về học hành, công việc của cháu sau này. Ông Lò Văn H và bà Lò Thị H hoàn toàn tự nguyện và đồng ý với yêu cầu của ông Tòng Văn T và bà Lường Thị K

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La có quan điểm: Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán đã thực hiện đúng các thủ tục tố tụng quy định. Về nội dung: Xác định việc nhận nuôi con nuôi của ông Tòng Văn T và bà Lường Thị K đối với cháu Tòng Đức T là hợp pháp. Hiện nay gia đình bố mẹ đẻ và gia đình bố mẹ nuôi đều nhất trí để cháu T về làm con của gia đình ông Lò Văn H và bà Lò Thị H theo nguyện vọng của cháu T là có cơ sở theo quy định của pháp luật nên cần chấp nhận. Về lệ phí, ông Tòng Văn T và bà Lường Thị K phải nộp lệ phí theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La nhận định: Cháu Tòng Đức T sinh ngày 14/4/2006 được gia đình ông bà Tòng Văn T và Lường Thị K nhận nuôi từ ngày 12/7/2018 và có làm thủ tục nhận nuôi con nuôi tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phù hợp với quy định của pháp luật. Hiện nay gia đình bố mẹ đẻ của cháu Tòng Đức T gặp biến cố nên mong muốn được nhận lại cháu Tòng Đức T về làm con của gia đình. Xét thấy nguyện vọng của cháu T là mong muốn được trở về chung sống cùng bố mẹ đẻ là ông Lò Văn H và bà Lò

Thị H nên gia đình ông H, bà H và gia đình ông T, bà K đã thỏa thuận thống nhất là đồng ý để cháu T về làm con của gia đình ông H bà H như trước đây. Xét thấy đây là nguyện vọng chính đáng của gia đình hai bên cũng như nguyện vọng của người được nhận làm con nuôi. Nếu không chấm dứt việc nuôi con nuôi, sẽ không đảm bảo các quyền lợi của con về học tập, chăm sóc, giáo dục và các quyền lợi khác. Ngoài ra, cháu T có mong muốn được chung sống cùng cha mẹ đẻ và chuyển họ về với họ của cha đẻ. Đây là quyền của trẻ em được sống trong môi trường gia đình gốc là nguyện vọng chính đáng cần được tôn trọng khi giải quyết việc nuôi con nuôi, theo quy định tại Điều 4 Luật Nuôi con nuôi. Vì vậy, cần căn cứ vào các Điều 25, Điều 26, Điều 27 Luật Nuôi con nuôi, chấp nhận yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa cha mẹ nuôi ông Tòng Văn T và bà Lường Thị K đối với con nuôi Tòng Đức T.

Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Người yêu cầu phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 2, Điều 4, Điều 25, Điều 26, Điều 27 Luật Nuôi con nuôi; khoản 5 Điều 29; Điều 149; Điều 367; Điều 370; Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

2. Chấp nhận yêu cầu của ông Tòng Văn T và bà Lường Thị K: Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Tòng Văn T và bà Lường Thị K đối với cháu Tòng Đức T, sinh ngày 14 tháng 4 năm 2006. Giao cháu Tòng Đức T, sinh ngày 14 tháng 4 năm 2006 cho ông Lò Văn H và bà Lò Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Hậu quả pháp lý của việc chấm dứt việc nuôi con nuôi: Quyền, nghĩa vụ giữa cha mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Các quyền, nghĩa vụ của cha mẹ đẻ đã chấm dứt theo quy định tại khoản 4 Điều 24 của Luật này được khôi phục.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Tòng Văn T và bà Lường Thị K phải nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí dân sự sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001300 ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; ông Tòng Văn T và bà Lường Thị K đã nộp đủ.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Sốp Cộp
- Chi cục THADS huyện Sốp Cộp
- Lưu HS

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Ứng Văn Cường